

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS- ST
Ngày: 25 – 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thúy Phương

Ông Lưu Văn Viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLST-HS, ngày 08/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST - HS, ngày 08/6/2018 đối bị cáo:

Hoàng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/10/1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị P; có vợ là Hoàng Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 20/01/2018 đến ngày 23/01/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Đồng Văn T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 20/01/2018, tổ công tác Đoàn Biên phòng Bảo Lâm đang làm nhiệm vụ tại khu vực mốc 1124 thuộc thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện một đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, Biển kiểm soát 12 D1- 050.71, trên xe chở một bao tải dừa có biểu hiện vi phạm pháp luật. Khi kiểm tra phát hiện trong bao tải có 05 giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn. Đối tượng khai nhận có tên là Hoàng Văn T, sinh năm 1979, trú tại: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, số pháo mua ở bên Trung Quốc đang trên đường vận chuyển về nhà.

Vật chứng thu giữ: 05 giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn; 01 bao tải dừa màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, Biển kiểm soát 12D1-050.71, số máy HC12E3215743, số khung 1202BY415631.

Biên bản xác định trọng lượng pháo nổ hồi 19 giờ 25 phút ngày 20/01/2018 xác định: Tổng trọng lượng 05 (năm) hộp pháo dân 36 (ba mươi sáu) lỗ thu giữ của Hoàng Văn T là 7,1 kg (bảy phẩy một kilôgam).

Kết luận giám định số 502/C54-P2, ngày 22/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn T khai nhận: Khoảng tháng 7/2017, T sang Trung Quốc làm thuê quen một người đàn ông tên là Hoàng Văn H, sinh năm 1995 nhà ở thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. H nói sắp cưới vợ nên nhờ T mua hộ 05 giàn pháo nổ, loại 36 quả/giàn, mua hết bao nhiêu tiền H sẽ trả sau, T đồng ý. Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 20/01/2018, T điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 12D1-05071 từ nhà đi theo đường mòn gần mốc biên giới 1124 để xe máy ở bãi đất trống thuộc thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn rồi đi bộ theo đường biên giới sang làng Còn Trang (Trung Quốc) gặp người đàn ông tên là B người Trung Quốc (không rõ họ, địa chỉ cụ thể), T mua với B 05 giàn pháo nổ, loại 36 quả/giàn. B lấy số pháo T mua cho vào bao tải dừa, T trả cho B 250.000, đồng rồi xách bao pháo về theo đường cũ đến chỗ để xe máy, chở bao pháo đi về, đang trên đường về cách mốc biên giới 1124 giữa Việt Nam – Trung Quốc khoảng 100m thì bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra Hoàng Văn T thay đổi lời khai: Lời khai T mua pháo cho H là không đúng mà T mua pháo về để đốt trong dịp tết nguyên đán. Sau khi mua 05 giàn pháo nổ, loại 36 quả/giàn với B, T nhờ B đưa về khu vực biên giới Việt Nam. B lấy xe máy đưa T từ Trung Quốc về đến biên giới Việt Nam mốc 1124 đến bãi đất trống thì dừng xe. T trả cho B 250.000, đồng rồi nhận bao pháo từ B đến chỗ để xe máy rồi điều khiển xe đi được 100 m thì bị bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKS, ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm k, khoản 2, Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do sinh sống gần biên giới Trung Quốc, hàng ngày thường xuyên sang Trung Quốc bốc vác hàng hóa nên biết bên Trung Quốc mặt hàng pháo không bị cấm. Ngày 20/01/2018, bị cáo đã sang làng Còn Trang (Trung Quốc) mua 05 giàn pháo nổ, loại 36 quả/giàn với B (người Trung Quốc), T nhờ B đưa về khu vực biên giới Việt Nam. B lấy xe máy đưa T từ Trung Quốc về đến biên giới Việt Nam mốc 1124 đến bãi đất trống thì dừng xe. T trả cho B 250.000, đồng rồi nhận bao pháo từ B đến chỗ để xe máy rồi điều khiển xe đi được 100m thì bị bắt giữ. Bị cáo thừa nhận mua số pháo trên về để đốt trong dịp tết Nguyên đán. Bị cáo biết Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng pháo nổ nhưng do ham vui nên bị cáo đã vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm k, khoản 2, Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách; hình phạt bổ sung không áp dụng đối với bị cáo. Về tang vật: Xác nhận số pháo đã tiêu hủy theo quy định; trả lại cho chị Hoàng Thị L (vợ bị cáo) 01 chiếc xe mô tô. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/01/2018, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, phù hợp với kết luận giám định số: 502/C54-P2, ngày 22/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn T có hành vi vận chuyển 7,1 kg pháo là mặt hàng Nhà nước cấm từ Trung Quốc vào Việt Nam để sử dụng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm k, khoản 2, Điều 191 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây khó khăn trong công tác đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển mặt hàng pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm, vi phạm pháp luật nhưng do ham vui bị cáo vẫn thực hiện tội phạm. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là nhân dân lao động sinh sống sát địa bàn biên giới, bị cáo mới học hết lớp 02/12, trình độ nhận thức pháp luật hạn chế; chính quyền địa phương có văn bản xác nhận bị cáo ở địa phương là công dân tốt, chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách của đảng và pháp luật của Nhà nước, thường xuyên giúp đỡ các lực lượng chức năng trong công tác đảm bảo an ninh trật tự biên giới; số pháo bị cáo vận chuyển chỉ 7,1 kg. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét thấy bị cáo Hoàng Văn T có 02 tình tiết giảm nhẹ (01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự); bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi

cư trú rõ ràng; bị cáo có thể tự cải tạo; việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nên Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo cải tạo tại địa phương để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước đối người phạm tội thành khẩn khai báo.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4, Điều 191 của Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung hình phạt tiền từ 10.000.000, đồng đến 50.000.000, đồng. Nhưng xét thấy bị cáo là nhân dân lao động, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về vật chứng: 05 giàn pháo, loại 36 lỗ/giàn; 01 bao tải dừa màu xanh cơ quan Công an huyện Cao Lộc và Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã tịch thu tiêu hủy theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen bạc, Biển kiểm soát 12D1- 050.71, số máy HC12E3215743, số khung 1202BY415631 là tài sản chung của vợ chồng, xét thấy cần trả lại cho chị L (vợ của bị cáo).

[9]. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo khai mua hộ pháo cho một người đàn ông tên là Hoàng Văn H, sinh năm 1995 nhà ở thôn L, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhờ bị cáo mua giúp pháo nhưng cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được; đối với người đàn ông Trung Quốc tên là B do điều kiện về lãnh thổ cũng không điều tra được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với hai đối tượng trên.

[11]. Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12]. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo cũng không khiếu nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k, khoản 2, Điều 191; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”

2. Hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát,

giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn Thương.

3. Về vật chứng: Trả lại cho chị Hoàng Thị L (Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ đen, biển kiểm soát 12D1- 05071, số máy HC12 E32157443, số khung RLCHHC1202BY415631, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng chi tiết xe.

((Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/5/2018 giữa Công an huyện Cao Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc)).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp – Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Người có QL, NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh**